TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN ĐỘNG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số : **24**/2018/QĐDS - ST.	*Sơn Động, ngày 18 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành lập ngày 10 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án "Tranh chấp hợp đồng tài sản" thụ lý số: 32/ 2018/ TLST - DS, ngày 28 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 10 năm 2018 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận của các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự :

* Nguyên đơn: Ông N H T, sinh năm 1975;
Bà H1 Th Th1 H2, sinh năm 1979;
Địa chỉ: thôn H3 1, xã A C, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.

* Bị đơn: Ông H4 V H5, sinh năm 1964;
Bà H1 Th O, sinh năm 1967;
Địa chỉ: Thôn Th2 2, xã A C, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông H4 V H5, bà H1 Th O phải trả cho vợ chồng ông N H T, bà H1 Th Th1 H2 số tiền là : 2.700.000.000đ (Hai tỷ, bảy trăm triệu đồng chẵn), thời hạn ông Hùng, bà Oanh phải trả hết số tiền chậm nhất đến ngày 10/11/2018.

Trường hợp ông H4 V H5, bà H1 Th O chậm thực hiện nghĩa vụ Thi hành án thì lãi suất được thực hiện theo khoản 2, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2.2. Về án phí : Áp dụng Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm d, khoản 1, Điều 12; khoản 7, Điều 26, Nghị quyết 326/2016/NQ – UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Toà án;

Ông N H T, bà H1 Th Th1 H2 được miễn án phí DSST (Là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn); Ông H4 V H5, bà H1 Th O phải chịu: 21.500.000đ án phí DSST.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận ;
- TAND tỉnh Bắc Giang.
- VKSND tỉnh Bắc Giang.
- VKSND huyện Sơn Động.
- Chi cục THADS huyện Sơn Động.
- Các đương sự.
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Trần Văn Toàn